

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng

**Tên dự án: Đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19, phường Nhơn Hòa,
thị xã An Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, tên dự án: Đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19;

Căn cứ Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng, tên dự án: Đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 456/BC-SKHĐT ngày 17/12/2014 về việc báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn và đề nghị của UBND thị xã An Nhơn tại Văn bản số 409/TTr-UBND ngày 16/12/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng với những nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Đường từ cầu Trường Thi đi Quốc lộ 19, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn.

2. Chủ đầu tư: UBND thị xã An Nhơn.



3. Nội dung điều chỉnh dự án

a. Theo điểm e, khoản 1, Điều 1 tại Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh :

- Giai đoạn 01 (năm 2014 - 2015): Thi công hoàn chỉnh công trình đường, cầu và công trình thoát nước đoạn Km0+00 ÷ Km1+00. Kinh phí đầu tư 32.700.658.000 đồng.

- Giai đoạn 02 (năm 2016 - 2017): Thi công hoàn chỉnh nền đường, công trình cầu và công trình thoát nước đoạn còn lại Km1+00 ÷ Km3+84,33. Kinh phí đầu tư 36.778.861.000 đồng.

- Giai đoạn 03 (năm 2017 - 2018): Thi công hoàn chỉnh mặt đường đoạn còn lại Km1+00 ÷ Km3+84,33. Kinh phí đầu tư 10.797.722.000 đồng.

- Riêng phần kinh phí bồi thường, GPMB 19.478.290.000 đồng, UBND thị xã An Nhơn chủ động tổ chức thực hiện và bố trí vốn ngân sách do thị xã quản lý để chi trả theo tiến độ, kế hoạch thực hiện triển khai dự án.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Phân kỳ đầu tư (đơn vị tính: Đồng)		
		Giai đoạn 01	Giai đoạn 02	Giai đoạn 03
1	Chi phí xây dựng	26.673.487.000	31.718.754.000	9.210.361.000
2	Chi phí quản lý DA	391.509.000	463.216.000	134.772.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	2.120.793.000	1.123.008.000	433.053.000
4	Chi phí khác	542.082.000	130.350.000	37.925.000
5	Chi phí dự phòng	2.972.787.000	3.343.533.000	981.611.000
Cộng (1+2+3+4+5)		32.700.658.000	36.778.861.000	10.797.722.000
6	Chi phí bồi thường, GPMB	19.478.290.000		
Tổng cộng		99.755.531.000		

b. Phê duyệt điều chỉnh

- Giai đoạn 01 (năm 2015 - 2016): Thi công hoàn chỉnh nền đường, công trình cầu và công trình thoát nước đoạn Km1+00 ÷ Km3+84,33. Kinh phí đầu tư 36.778.861.000 đồng.

- Giai đoạn 02 (năm 2016 - 2017): Thi công hoàn chỉnh mặt đường đoạn Km1+00 ÷ Km3+84,33. Kinh phí đầu tư 10.797.722.000 đồng.

- Giai đoạn 03 (năm 2017 - 2018): Thi công hoàn chỉnh công trình đường, cầu và công trình thoát nước đoạn Km0+00 ÷ Km1+00. Kinh phí đầu tư 32.700.658.000 đồng.

- Riêng phần kinh phí bồi thường, GPMB 19.478.290.000 đồng, UBND thị xã An Nhơn chủ động tổ chức thực hiện và bố trí vốn ngân sách do thị xã quản lý để chi trả theo tiến độ, kế hoạch thực hiện triển khai dự án.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Phân kỳ đầu tư (đơn vị tính: Đồng)		
		Giai đoạn 01	Giai đoạn 02	Giai đoạn 03
1	Chi phí xây dựng	31.718.754.000	9.210.361.000	26.673.487.000
2	Chi phí quản lý DA	463.216.000	134.772.000	391.509.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.123.008.000	433.053.000	2.120.793.000
4	Chi phí khác	130.350.000	37.925.000	542.082.000
5	Chi phí dự phòng	3.343.533.000	981.611.000	2.972.787.000
Cộng (1+2+3+4+5)		36.778.861.000	10.797.722.000	32.700.658.000
6	Chi phí bồi thường, GPMB	19.478.290.000		
Tổng cộng		99.755.531.000		

4. Nội dung khác: Các nội dung khác của dự án đầu tư không điều chỉnh trong Quyết định này vẫn thực hiện theo các Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 và số 3310/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. UBND thị xã An Nhơn chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng; thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện cho cơ quan tổng hợp theo dõi trình UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 và Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 03/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu:VT, K19. (M.10b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng